

“Dự Thảo”

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN TÀI KHÓA 2018

(Ngày 03/05/2019)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ THỦ ĐỨC

- Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức.

- Căn cứ Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông của Ban Kiểm Soát.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần phát triển nhà Thủ Đức đã tiến hành phiên họp thường niên tài khóa 2018 tại hội trường Khách sạn New World Saigon – 76 Lê Lai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phiên họp bắt đầu lúc và kết thúc vào lúc cùng ngày.

Đại hội đã nhất trí biểu quyết thông qua toàn bộ chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết _____%.

Sau khi nghe Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty báo cáo nội dung liên quan đến văn kiện Đại hội, tình hình hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã tiến hành thảo luận và biểu quyết từng vấn đề được trình ra Đại Hội.

Căn cứ các kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty tại phiên họp Đại hội cổ đông thường niên tài khóa 2018 ngày 03/05/2019.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ THỦ ĐỨC QUYẾT NGHỊ

I. Nhất trí thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; Báo cáo tài chính đã kiểm toán và Báo cáo Ban Kiểm Soát năm 2018 của Công ty cổ phần phát triển nhà Thủ Đức (các tài liệu đã đính kèm).

II. Nhất trí miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Ông Trần Quang Nghị & bầu bổ sung Ông _____ vào Hội đồng quản trị - Nhiệm kỳ 2015-2020.

III. Nhất trí thông qua các nội dung trình Đại hội biểu quyết tại Tờ trình số 744/TT-HĐQT ngày 22/04/2019 gồm:

1/ Thông qua kết quả SXKD năm 2018

a/ Kết quả kinh doanh hợp nhất:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH/KH	Tỷ lệ TH/2017
Tổng doanh thu	2.276.616.489.501	2.540.962.546.498	1.922.825.716.743	111,6%	132,1%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	169.069.133.166	115.127.096.386	161.087.001.238	68,1%	71,5%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	151.216.923.903	92.936.319.511	130.685.334.537	61,5%	71,1%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	151.216.923.903	115.424.589.368	131.000.197.381	76,3%	88,1%

(Lợi nhuận sau thuế có thể có sự thay đổi tùy thuộc vào kết quả quyết toán thuế. HĐQT sẽ báo cáo sự thay đổi này (nếu có) cho Đại hội cổ đông trong kỳ Đại hội gần nhất).

b/ Kết quả kinh doanh riêng của Công ty mẹ (Thuduc House):

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ TH/KH	Tỷ lệ TH/2017
Tổng doanh thu	1.786.823.972.228	2.068.574.642.372	1.485.731.744.018	115,8%	139,2%
Lợi nhuận trước thuế	133.046.780.313	109.823.463.647	116.382.029.488	82,5%	94,4%
Lợi nhuận sau thuế	120.544.201.050	92.706.256.652	97.677.178.067	76,9%	94,9%

2/ Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Căn cứ số liệu kết quả kinh doanh của riêng Công ty mẹ (phân phối chi tiết đến đơn vị đồng):

Đơn vị tính: đồng

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	109.823.463.647
- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp:	17.117.206.995
+ Thuế thu nhập DN hiện hành	17.117.206.995
+ Thuế thu nhập DN hoãn lại	
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp dự kiến phân phối:	92.706.256.652

Tỷ lệ trích lập đề xuất:	-
2.1 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018 (10%)	9.270.625.665
2.2 - Chi thù lao, chi phí hoạt động và thưởng khác cho HĐQT, BKS, Ban Điều hành năm 2018 (2%)	1.854.125.133
2.3 - Trích chi phí hỗ trợ kinh phí ngoại giao cho BTGD năm 2018 (2%)	1.854.125.133
2.4 - Chia cổ tức bằng tiền năm 2018 (10%)	81.634.927.000
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	7.186.836.905
- LNST chưa phân phối (giữ lại)	5.279.290.626

Ghi chú:

- Các khoản trích trên có thể có sự thay đổi tùy thuộc vào kết quả quyết toán thuế làm ảnh hưởng đến lợi nhuận được phân phối. HĐQT sẽ báo cáo sự thay đổi này cho Đại hội cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

3/ Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng)

Nhất trí thông qua việc tăng quy mô vốn cổ phần, phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 15% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 15 cổ phiếu mới), phương án phát hành như sau:

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần phát triển nhà Thủ Đức
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	81.634.927 cổ phần (Tám mươi một triệu sáu trăm ba mươi bốn ngàn chín trăm hai mươi bảy cổ phần)
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	12.245.239 cổ phần (Mười hai triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn hai trăm ba mươi chín cổ phần)
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền.
Nguồn vốn sử dụng để phát hành	Nguồn vốn chủ sở hữu (thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển).
Tỷ lệ phát hành	100:15 (tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 15 cổ phiếu phát hành thêm).
Chuyển nhượng quyền nhận cổ phiếu	Người sở hữu quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn số	Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) phát sinh sẽ bị hủy bỏ.
Thời điểm phát hành	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai thực hiện phương án phát hành.
Lưu ký, niêm yết bổ sung và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	<p>Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành nêu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM. - Thực hiện việc thay đổi vốn điều lệ, chỉnh sửa, bổ sung điều lệ và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM. - Các vấn đề khác liên quan đến đợt phát hành nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích hợp pháp của công ty.

4/ Thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019

4.1- Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2019:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ KH 2019/TH 2018
Tổng doanh thu	2.540.962.546.498	3.443.159.973.640	135,5%
Lợi nhuận trước thuế	115.127.096.386	289.032.341.873	251,1%
Lợi nhuận sau thuế	92.936.319.511	231.154.984.262	248,7%
Lợi ích cổ đông thiểu số	(22.488.269.857)	92.579.301.066	
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ (sau khi đã loại trừ Lợi ích CĐ thiểu số và lãi phải chia cho các bên góp vốn LD-LK)	115.424.589.368	138.575.683.196	120,1%

4.2- Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 của riêng Công ty mẹ (ThuDuc House):

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ KH 2019/TH 2018
Tổng doanh thu	2.068.574.642.372	2.550.379.605.466	123,3%
Lợi nhuận trước thuế	109.823.463.647	170.819.605.466	155,5%
Lợi nhuận sau thuế	92.706.256.652	170.819.605.466	184,3%

5/ Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Đơn vị tính: đồng

- Lợi nhuận kế toán trước thuế dự kiến	289.032.341.873
- Thuế TNDN	57.877.357.611
- Lợi nhuận sau thuế	231.154.984.262
- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	92.579.301.066
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ, dự kiến phân phối:	138.575.683.196
5.1 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	13.857.568.320
5.2 - Chi thù lao, chi phí hoạt động và thưởng khác cho HĐQT, BKS, BDH (2%)	2.771.513.664
5.3 - Chi hỗ trợ kinh phí ngoại giao cho BTGD (2%)	2.771.513.664
5.4 - Dự kiến chia cổ tức (tiền mặt) 12%	112.656.199.260 (*)
- LNST chưa phân phối (giữ lại)	6.518.888.288

Ghi chú:

- Các khoản trích trên có thể có sự thay đổi tùy thuộc vào kết quả quyết toán thuế làm ảnh hưởng đến lợi nhuận được phân phối. HĐQT sẽ báo cáo sự thay đổi này cho Đại hội cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

- Dự kiến chia cổ tức (tiền mặt) 12% tính trên số lượng cổ phiếu sau khi phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng 15%).

6/ Thông qua tỷ lệ trích lập quỹ lương năm 2019

Tổng quỹ tiền lương bằng tiền lương của hoạt động xây dựng và kinh doanh địa ốc (5%/ doanh thu) + tiền lương hoạt động kinh doanh thương mại nông sản và xuất nhập khẩu (1%/ doanh thu) + tiền lương hoạt động tài chính (10%/ lãi gộp).

Trong trường hợp SXKD quá khó khăn, mức trích quỹ lương dựa trên doanh thu không đủ thì được trích quỹ lương theo số tuyệt đối ở mức 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng)/ tháng để đảm bảo đời sống CB-CNV.

7/ Thông qua đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán tài chính năm 2019

Đại Hội đã chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn lựa 01 trong bốn đơn vị kiểm toán quốc tế hàng đầu hiện nay (Big Four) làm đơn vị kiểm toán tài chính năm 2019 cho Công ty mẹ Thuduc House.

8/ Thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề kinh doanh

Nhằm tăng cường công tác Quản lý Dự án công trình xây dựng, Lập dự án đầu tư tại các Dự án của Công ty. Đại hội đồng cổ đông đồng ý thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề sau:

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Quản lý dự án công trình xây dựng, Lập dự án đầu tư	7110

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết với cơ quan Nhà Nước để hoàn thành việc thay đổi đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM theo quy định.

9/ Thông qua việc thành lập 2 tiểu ban HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua việc thành lập: tiểu ban Quan hệ nhà đầu tư (IR) & tiểu ban Thẩm định dự án theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và Điều 17 Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị Công ty đối với Công ty đại chúng.

IV. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các cổ đông của Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ THỦ ĐỨC
Chủ tịch HĐQT

LÊ CHÍ HIẾU